

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 09 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 01/10/2025 ĐẾN NGÀY 10/10/2025

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 01-10/10 hình thành dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Nam Trung Bộ sau nâng trục dần lên phía bắc, trên dải hội tụ nhiệt đới khả năng có xoáy thuận nhiệt đới; gió mùa Tây Nam hoạt động cường độ trung bình. Trên cao áp cao Cận nhiệt hoạt động mạnh, sau ổn định và suy yếu.

Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 01-05/10 ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi, vùng núi có mưa rào và dông rải rác, từ ngày 06-10/10 có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, có nơi mưa vừa, mưa to và dông. Nền nhiệt độ tăng sau giảm nhẹ.

Cảnh báo tác động:

- Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp; lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc.
- Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 30/09/2025							Ngày 01/10/2025							02/10/2025						03/10/2025					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	26	0	30	SSW	10	92		32	0	30	SSW	10	65		26	32	30	SSW	3		25	33	30	SW	3	
Cẩm Lệ	25	0	35	S	10	93		32	0	30	S	10	65		25	31	55	S	2		25	32	30	SW	3	
Sơn Trà	25	2	60	S	10	94		32	0	25	S	10	70		24	31	25	SW	4		25	32	30	SW	4	
Hòa Khánh	26	0	40	SSW	8	92		32	0	30	SSW	8	65		25	32	55	SSW	3		26	33	30	SSW	3	
Ngũ Hành Sơn	25	0	30	SSW	11	94		32	0	30	SSW	11	66		25	31	30	S	4		25	32	30	SW	4	
Hòa Tiến	24	2	55	S	8	94		32	3	55	S	8	65		24	32	60	SW	3		25	32	60	SW	3	
Hải Vân	24	3	65	S	11	96		31	2	60	S	11	70		24	31	35	SSW	2		24	32	60	SSW	3	
Hoàng Sa	26	0	30	SW	25	92		32	0	35	SW	25	60		25	31	25	SSW	6		25	32	30	SSW	6	
Tam Kỳ	25	0	35	SSW	10	94		33	0	30	SSW	10	70		24	33	30	SW	3		25	33	55	SW	3	
Thăng Bình	24	0	35	S	10	96		32	0	0	S	10	69		25	32	30	SW	2		25	32	35	SW	2	
Hội An	25	0	25	SSW	11	95		31	0	25	SSW	11	68		25	32	30	SSW	2		25	32	30	SSW	2	
Điện Bàn	24	0	25	SSW	10	95		32	0	25	SSW	10	70		25	32	30	S	3		25	32	35	SSW	3	
Đại Lộc	25	0	30	SSW	8	95		31	0	35	SSW	8	68		25	32	35	S	3		25	32	30	SW	2	
Núi Thành	25	1	55	SSW	9	94		32	0	30	SSW	9	65		24	32	30	SW	2		26	33	35	SW	2	
Tiên Phước	24	2	60	S	7	95		31	3	55	S	7	70		25	31	30	SSW	3		24	32	60	SSW	3	
Trà My	24	2	60	SSW	5	96		32	2	60	SSW	5	70		24	32	60	SSW	3		24	32	60	SSW	3	
Khâm Đức	24	2	55	SW	6	95		31	3	60	SW	6	75		23	31	60	SSW	2		23	32	65	SSW	2	
Thạnh Mỹ	25	0	35	SSW	6	96		33	0	35	SSW	6	72		24	32	30	S	3		24	33	35	SW	3	
Quế Sơn	25	0	40	SW	6	97		32	0	40	SW	6	70		23	32	30	SSW	2		23	32	35	SSW	2	
Đông Giang	24	1	55	SW	6	96		31	0	40	SW	6	73		23	31	55	SW	3		23	31	35	SW	3	
Tây Giang	24	0	40	SSW	5	96		31	5	60	SSW	5	74		23	31	60	SSW	2		23	31	60	SSW	2	

Điểm dự báo	04/10/2025				05/10/2025				06/10/2025				07/10/2025				08/10/2025				09/10/2025				10/10/2025				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	26	33	35		26	32	35		25	32	60		25	31	65		25	31	60		24	31	55		24	31	60		60
Cẩm Lệ	25	32	30		25	32	30		25	32	30		25	31	60		24	31	65		24	31	40		24	31	55		50
Sơn Trà	25	32	60		25	32	55		25	32	65		25	30	65		24	31	65		24	31	60		24	31	60		40
Hòa Khánh	26	33	35		26	32	35		26	32	30		26	31	65		25	31	60		25	31	40		25	32	40		60
Ngũ Hành Sơn	25	32	30		25	32	30		25	32	30		25	31	60		25	31	65		25	31	45		25	31	40		45
Hòa Tiến	25	31	35		25	31	60		25	31	35		25	32	65		24	31	60		24	31	55		24	31	55		70
Hải Vân	26	31	30		25	31	35		25	31	60		26	31	60		24	31	65		24	31	55		24	31	60		80
Hoàng Sa	25	31	30		26	31	55		26	31	60		25	31	65		26	31	60		26	31	65		26	31	40		50
Tam Kỳ	24	33	30		25	32	30		25	32	35		24	31	65		24	31	65		24	31	65		24	31	45		50
Thăng Bình	25	32	35		25	32	35		25	32	25		25	31	65		25	31	65		25	31	40		25	31	40		40
Hội An	25	31	30		25	31	30		25	31	60		25	31	60		25	30	65		25	30	60		25	31	65		45
Điện Bàn	25	32	30		25	32	60		25	32	30		25	31	65		24	31	60		24	31	45		24	31	55		50
Đại Lộc	25	32	60		25	32	35		24	32	60		25	32	65		24	31	60		24	31	55		24	31	40		60
Núi Thành	25	32	30		25	32	55		25	32	65		25	31	65		25	31	65		25	31	40		25	31	40		45
Tiên Phước	24	32	55		25	32	30		25	32	30		24	31	65		24	31	60		24	31	55		24	31	40		60
Trà My	23	32	40		24	32	60		24	32	65		23	31	60		23	31	65		23	31	60		23	30	45		80
Khâm Đức	23	31	35		24	31	65		24	31	65		23	31	65		23	31	60		23	31	60		23	31	40		60
Thạnh Mỹ	23	33	35		24	32	35		24	32	55		23	32	60		23	31	65		23	31	45		23	31	45		60
Quế Sơn	23	32	30		24	32	30		24	32	30		23	32	60		23	31	65		23	31	55		23	30	60		50
Đông Giang	23	31	30		24	31	35		24	31	35		23	31	60		23	30	60		23	30	40		23	30	40		70
Tây Giang	23	31	55		24	31	40		24	31	60		23	31	60		23	30	65		23	30	60		23	30	40		80

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 01/10/2025

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Mậu Nghĩa

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính
1	Hải Châu	Đại diện cho các phường/xã: phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Đại diện cho các phường/xã: phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Đại diện cho các phường/xã: phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Đại diện cho các phường/xã: phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Đại diện cho các phường/xã: phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Đại diện cho các phường/xã: phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Đại diện cho các phường/xã: phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Đại diện cho các phường/xã: phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Đại diện cho các phường/xã: xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Đại diện cho các phường/xã: phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Đại diện cho các phường/xã: phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Đại diện cho các phường/xã: xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Đại diện cho các phường/xã: xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Đại diện cho các phường/xã: xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Đại diện cho các phường/xã: xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Đơn
17	Khâm Đức	Đại diện cho các phường/xã: xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Đại diện cho các phường/xã: xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Đại diện cho các phường/xã: xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Đại diện cho các phường/xã: xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Đại diện cho các phường/xã: xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn